TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2022/HS-PT
Ngày: 18 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Văn Hùng Cường**

Các Thẩm phán: Bà **Lê Thị Hồng Tâm**

Bà **Lâm Ngọc Tuyền**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Thị Kim T** (tên gọi khác: Sáu Nhỏ) sinh ngày 24/4/1977 tại tỉnh Tiền Giang; HKTT: Ấp BS, xã P, huyện C, TP. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Văn B, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị Kim Ng (đã chết); Chồng: Trần Văn T1, sinh năm: 1974; Bị cáo có một con, sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhận thấy việc đánh bạc bằng hình thức ghi số đề dựa theo kết quả xổ số của các tỉnh miền Nam thu lợi nhiều, vào khoảng tháng 8/2018. Nguyễn Thị Kim T đã nảy sinh ý định tự ghi và thầu số đề bán cho người chơi. Đến ngày 27/6/2019 T không thầu số đề nữa mà ghi số giao lại cho một người thầu tên Mỹ

H không rõ họ tên và địa chỉ tại TP HCM để hưởng hoa hồng là 9% trên tổng số tiền giao. T bán 01 con số thấp nhất là 500 đồng cao nhất là 200.000 đồng. Kết quả trúng thưởng dựa vào kết quả xổ số các tỉnh phía Nam cụ thể: Số đầu đuôi, bao lô và đá cặp 2 con số và 3 con số. Hai con số mua 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; 3 con số 1.000 đồng trúng 600.000 đồng.

- Hình thức đầu đuôi là 02 số đầu giải 8 và 02 số cuối giải đặc biệt; 02 con bao lô là 02 con số cuối từ giải 8 đến giải đặc biệt có 18 lô, 03 con xỉu chủ là 03 con giải 07 và 03 con số cuối giải đặc biệt, 03 con bao lô là 03 con cuối từ giải 07 đến giải đặc biệt có 17 lô. Mua 02 con số 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; Mua 03 con số 1.000 đồng trúng 600.000 đồng. Mua số đầu đuôi và bao lô T lấy 80% số tiền mua, mua xỉu chủ, số cặp T lấy 100% số tiền mua.

- Số đá cặp là 02 cặp số; 03 cặp số, 04 cặp số, mỗi cặp 02 con số từ giải 8 đến giải đặc biệt.

+ 02 cặp 01 đài mua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng; 02 đài trúng 500.000 đồng.

+ 03 cặp số khác đài mua 1.000 đồng trúng 1.500.000 đồng. Cùng đài trúng 4.500.000 đồng.

+ 04 cặp số cùng đài mua 1.000 đồng trúng 9.000.000 đồng; Khác đài 1.000 đồng trúng 2.000.000 đồng.

Hàng ngày, khoảng 14 giờ T đến nhà ông Nguyễn Văn B là cha ruột T tại tổ H, Ấp N, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang để bán số đề cho những người mua. Có người gặp trực tiếp T để mua số, T ghi giấy các con số mua giao cho người mua, cũng có người gọi điện thoại để mua số. Sau đó T tập hợp lại các con số của người mua và số tiền vào chung một tờ giấy phơi đề. Đến 16 giờ T ngưng bán số và điện thoại cho một người tên Mỹ H để giao phơi đề. Khi có kết quả xổ số T đối chiếu các số đã bán nếu ai trúng thì chung tiền theo thỏa thuận và báo cho H biết. Đến khoảng 7 giờ sáng hôm sau H thuê người (không rõ họ tên và địa chỉ) đến gặp T để nhận tiền đề còn dư hoặc trả thêm tiền. Nếu số tiền ghi đề không đủ chung cho số tiền người mua đề trúng thì H chung thêm. Nếu số tiền ghi đề sau khi chung xong còn lại thì H thu, thắng hoặc thua ghì thì T cũng được hưởng 9% trên tổng số tiền ghi trong phơi đề.

Qua lời khai của bị cáo T và kết quả đối chiếu các phơi đề với kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam đã xác định được cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 28/6/2019 T bán số đề được 19.911.000 đồng, người mua đề trúng 20.510.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc trong ngày của T là 40.421.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 28/6/2019 T bán số đề được 23.594.000 đồng, người mua để trúng 24.700.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc trong ngày của T là 48.294.000 đồng.

- Lần 3: Ngày 29/6/2019 T bán số đề được 16.471.000 đồng, người mua đề trúng 16.500.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc trong ngày của T là 32.971.000 đồng.

- Lần 4: Ngày 01/7/2019 T bán số đề được 17.709.000 đồng, người mua đề trúng 29.630.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc trong ngày của T là 47.339.000 đồng.

- Lần 5: Ngày 04/7/2019 T bán số đề được 20.197.000 đồng, người mua đề trúng 14.840.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc trong ngày của T là 35.037.000 đồng.

- Lần 6: Ngày 05/7/2019 T bán số đề được 18.323.000 đồng, người mua để trúng 14.420.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc trong ngày của T là 32.743.000 đồng.

- Lần 7: Ngày 06/7/2019 T bán số đề cho một số đối tượng cụ thể:

+ Nguyễn Nhật Minh Đ mua đài Long An số 41 đầu đuôi 30.000 đồng; bao lô 20.000 đồng với số tiền 328.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số. Trúng 03 lô 41 được 4.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Đ đánh bạc là 4.528.000 đồng.

+ Nguyễn Hoàng Th mua số 76 và 67 bao lô 1.000 đồng đài TP HCM, Long An, Bình Phước, Hậu Giang với số tiền là 112.000 đồng, nhưng chưa đưa tiền mua số đề cho bị cáo T. Kết quả xổ số 03 lô 67, 01 lô số 76 được 280.000 đồng. Vậy tổng số tiền T đánh bạc là 392.000 đồng.

+ Nguyễn Văn T2 mua số 70,95,11 đầu đuôi 10.000 đồng 04 đài 14,46 đá 1.000 đồng đài Long An, Bình Phước, Hậu Giang. Số 39, 739 bao lô mỗi con 5.000 đồng đài TP HCM, Hậu Giang. Số 14 bao lô 10.000 đồng đài Long An, Số 10 bao lô 10.000 đồng đài Hậu Giang với số tiền đánh bạc là 920.000 đồng, nhưng chưa đưa tiền mua số đề cho bị cáo T. Đối chiếu kết quả xổ số T2 trúng được 700.000 đồng. Như vậy số tiền T2 đánh bạc là 1.620.000 đồng.

+ Huỳnh Thị Ngọc H1 mua số 70, 19 đầu 20.000 đồng, đuôi 10.000 đồng bao lô mỗi con 2.000 đồng, đá 2.000 đồng đài Hậu Giang với tổng số tiền 160.000 đồng, nhưng chưa đưa tiền mua số đề cho T.

+ Phạm Nguyễn Bảo D mua số 368, 469 bao lô mỗi con 1.000 đồng đài TP HCM, số 32 đầu đuôi 2.000 đồng 04 đài với tổng số tiền 41.000 đồng, chưa đưa tiền mua số đề cho T.

+ Phạm Ngọc M mua số 43 bao lô 2.000 đồng 4 đài, số 243 bao lô 1.000 đồng, số 22 bao lô 2.000 đồng, số 08 đầu, đuôi 5.000 đồng, số 51, 52 bao lô mỗi con 2.000 đồng đài TP. HCM, tổng số tiền mua số đề là 368.000 đồng. Kết quả xổ số trúng 01 lô số 52 được 140.000 đồng. Như vậy tổng số tiền M đánh bạc là 508.000 đồng.

Ngoài ra T còn bán số đề cho một số người không rõ họ tên cụ thể được 19.632.000 đồng. So với kết quả xổ số trúng 11.040.000 đồng.

Như vậy xác định số tiền T đánh bạc ngày 06/7/2019 là 37.921.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày Đ đến gặp T để nhận tiền trúng đề 4.200.000 đồng thì bị Công an kiểm tra phát hiện. Qua xác minh T thừa nhận bán số đề cho Đ và nhiều người khác.

Quá trình điều tra T khai nhận từ tháng 8/2018 đến ngày 26/6/2019 T tự ghi và thầu đề. Nhưng không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể người ghi đề cũng như số tiền tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với T.

Nguyễn Thị Kim T khai nhận từ ngày 06/7/2019 đến ngày bị bắt bị cáo thu lợi bất chính 13.399.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Đánh bạc".

Tuyên phạt bị cáo: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, phần thu lợi bất chính, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 14 tháng 01 năm 2022 và ngày 24 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị Kim T có đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc thay thế bằng hình phạt tiền.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện C đã nêu. Bị cáo rất ăn năn hối hận đối với hành vi của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc thay thế bằng hình phạt tiền..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim T giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đầy đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ đến 16

giờ ngày 06/7/2019 tại nhà của ông Nguyễn Văn B là cha ruột của bị cáo thuộc tổ H, Ấp N, xã A, huyện C, bị cáo đã ghi (bán) số đề cho Nguyễn Nhật Minh Đ, Nguyễn Văn T2, Phạm Ngọc M, Nguyễn Hoàng Th và nhiều đối tượng khác với tổng số tiền ghi (bán) được là 26.881.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số của các tỉnh miền Nam. Người mua số đề trúng được 11.040.000 đồng. Căn cứ quy định Nghị Quyết số 01/2010/NQ-HĐTP, ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì số tiền mà bị cáo đánh bạc trong ngày là 37.921.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Kim T về tội "Đánh bạc" theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, cờ bạc là một tệ nạn của xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, vì đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, làm cho nhiều gia đình phải ly tán, nhưng vì mục đích hám lợi nên bị cáo đã xem thường pháp luật và cố ý thực hiện phạm tội nhiều lần. Cho nên cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim T. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ vì bị cáo phạm tội nhiều lần, áp dụng hình phạt chính bằng tiền sẽ không nghiêm và thiếu tính răn đe giáo dục. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là có phần quá nghiêm khắc. Bởi lẽ, ngoài tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Thấy rằng bản thân bị cáo là giới nữ, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo tự nguyện giao nộp lại sô tiền thu lợi bất chính là 13.399.000đ, đồng thời hiện tại bị cáo là người chăm sóc nuôi dưỡng cha ruột đang bị bệnh tai biến mạch máu não; K phổi, đái tháo đường type II đi lại rất khó khăn, vì tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật cũng như tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cha ruột nghĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm Hội đồng xét xử có xem xét khi nghụ án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mai Văn Hùng Cường